| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 108/2018/QĐST-HNGĐ | *Phú Bình, ngày 01 tháng 8 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị X, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu T, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lý Xuân H**,** sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị X và anh Lý Xuân H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về yêu cầu ly hôn**: Chị Lê Thị X và anh Lý Xuân H thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Chị Lê Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lý Ngọc Gia N, sinh ngày 24/11/2008 và cháu Lý Ngọc Bảo Y, sinh ngày 05/3/2013 cho đến khi cháu N và cháu Y đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Các đương sự không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không giải quyết.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**2.3. Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Lê Thị X và anh Lý Xuân H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Lê Thị X tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000517 ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên; chị Lê Thị X được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP, BP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Lý**